DANH MỤC THEO DÕI SẢN PHẨM – TƯƠNG ĐƯƠNG SINH HỌ

STT	Tên thuốc	Hoạt chất, hàm lượng	Dạng bào chế
1	AMLODIPIN TRAPHACO (tên cũ TRAFEDIN NEW)	Amlodipin (dưới dạng Amlodipin besilat) 5mg	Viên nang cứng
2	Azizi	Azithromycin (dưới dạng azithromycin dihydrat) 500 mg	Viên nén bao phim
3	Claritra	Clarithromycin 500 mg	Viên nén bao phim
4	DW-Tra Timaro (tên cũ ROSUVASTATIN 20 MG)	Rosuvastatin (dưới dạng Rosuvastatin calci) 20 mg	Viên nén bao phim
5	DW-Tra Timaro (tên cũ ROSUVASTATIN 10 MG)	Rosuvastatin (dưới dạng Rosuvastatin calci) 10 mg	Viên nén bao phim
6	DW-Tra Timaro (tên cũ ROSUVASTATIN 5 MG)	Rosuvastatin (dưới dạng Rosuvastatin calci) 5 mg	Viên nén bao phim
7	Atorvastatin	Atorvastatin 10 mg (dưới dạng Atorvastatin calci trihydrat)	Viên nén bao phim
8	Bexita 50/1000	Sitagliptin (dưới dạng sitagliptin phosphat monohydrat) 50mg; Metformin hydrochlorid 1000mg	Viên nén bao phim
9	Bexita 50/500	Sitagliptin (dưới dạng sitagliptin phosphat monohydrat) 50mg; Metformin hydrochlorid 500mg	Viên nén bao phim
10	Bexita 50/850	Sitagliptin (dưới dạng sitagliptin phosphat monohydrat) 50mg; Metformin hydrochlorid 850mg	Viên nén bao phim
11	AZIZI	Azithromycin (dưới dạng azithromycin dihydrat) 250mg	Viên nén bao phim

C (BE)

Quy cách đóng gói	Số đăng ký lưu hành	Số đăng ký cũ (nếu có)
Hộp 3 vỉ x 10 viên	893110454924	VD-31347-18
Hộp 1 vỉ x 3 viên; Hộp 1 vỉ, 5 vỉ, 10 vỉ x 6 viên; Hộp 3 vỉ, 10 vỉ x 10 viên	VD-35695-22	
Hộp 1 vỉ, 2 vỉ x 7 viên; Hộp 1 vỉ x 14 viên	VD-35599-22	
Hộp 1 vỉ, 2 vỉ, 3 vỉ, 5 vỉ, 10 vỉ x 10 viên	VD-35480-21	
Hộp 1 vỉ, 2 vỉ, 3 vỉ, 5 vỉ, 10 vỉ x 10 viên	VD-35479-21	
Hộp 1 vỉ, 2 vỉ, 3 vỉ, 5 vỉ, 10 vỉ x 10 viên	VD-35481-21	
Hộp 3 vỉ, 10 vỉ x 10 viên	VD-35559-22	
Hộp 3 vỉ, 10 vỉ x 10 viên; Hộp 4 vỉ, 8 vỉ x 7 viên; Hộp 3 vỉ, 10 vỉ x 10 viên	893110391625	
Hộp 3 vỉ, 10 vỉ x 10 viên; Hộp 4 vỉ, 8 vỉ x 7 viên; Hộp 3 vỉ, 10 vỉ x 10 viên	893110391725	
Hộp 3 vỉ, 10 vỉ x 10 viên; Hộp 4 vỉ, 8 vỉ x 7 viên; Hộp 3 vỉ, 10 vỉ x 10 viên	893110481325	
Hộp 1 vỉ x 6 viên; Hộp 5 vỉ x 6 viên; Hộp 10 vỉ x 6 viên; Hộp 3 vỉ x 10 viên; Hộp 10 vỉ x 10 viên	893110117226	

Cơ sở đăng ký (tổ chức có thuốc thử BE)	Địa chỉ cơ sở đăng ký	Cơ sở sản xuất
Công ty cổ phần Traphaco	75 Yên Ninh, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam	Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên
Công ty cổ phần Traphaco	75 Yên Ninh, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam	Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên
Công ty cổ phần Traphaco	75 Yên Ninh, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam	Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên
Công ty cổ phần Traphaco	75 Yên Ninh, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam	Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên
Công ty cổ phần Traphaco	75 Yên Ninh, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam	Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên
Công ty cổ phần Traphaco	75 Yên Ninh, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam	Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên
Công ty cổ phần Traphaco	75 Yên Ninh, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam	Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên
Công ty cổ phần Traphaco	75 Yên Ninh, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam	Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên
Công ty cổ phần Traphaco	75 Yên Ninh, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam	Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên
Công ty cổ phần Traphaco	75 Yên Ninh, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam	Công ty TNHH Traphaco Hưng Yên

Địa chỉ cơ sở sản xuất	Pháp nhân/đơn vị phụ trách	Tình trạng BE
Thôn Bình Lương, Xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Traphaco Hưng Yên	Đã được công bố
Thôn Bình Lương, Xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Traphaco Hưng Yên	Đã được công bố
Thôn Bình Lương, Xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Traphaco Hưng Yên	Đã được công bố
Thôn Bình Lương, Xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Traphaco Hưng Yên	Đã được công bố
Thôn Bình Lương, Xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Traphaco Hưng Yên	Đã được công bố
Thôn Bình Lương, Xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Traphaco Hưng Yên	Đã được công bố
Thôn Bình Lương, Xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Traphaco Hưng Yên	Đã được công bố
Thôn Bình Lương, Xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Traphaco Hưng Yên	Đã được công bố
Thôn Bình Lương, Xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Traphaco Hưng Yên	Đã được công bố
Thôn Bình Lương, Xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Traphaco Hưng Yên	Đã được công bố

Số QĐ công bố BE	Ngày QĐ	Đợt công bố	Tài liệu/chứng cứ BE
31/QĐ-QLD	18/01/2019	Đợt 22	Trang 5/6
740/QĐ-QLD	14/11/2022	Đợt 30	Trang 2/6
421/QĐ-QLD	21/07/2022	Đợt 29	Trang 2/6
740/QĐ-QLD	14/11/2022	Đợt 30	Trang 6/6
740/QĐ-QLD	14/11/2023	Đợt 31	Trang 6/6
740/QĐ-QLD	14/11/2024	Đợt 32	Trang 6/6
349/QĐ-QLD	24/05/2023	Đợt 2 - 2023	Trang 2/6
417/QĐ-QLD	28/08/2025	Đợt 10 - 2025	Trang 2/3
417/QĐ-QLD	28/08/2025	Đợt 10 - 2025	Trang 2/3
739/QĐ-QLD	12/11/2025	Đợt 14 - 2025	Trang 2/8
555/QĐ-QLD	10/07/2026	Đợt 3/2026	Phụ lục QĐ 555/QĐ-QLD, STT 10 (trang 3/10)